TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN HỒNG BÀNG **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 39/2022/QĐCNTTLH	*Hồng Bàng, ngày 12 tháng 04 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của chị TTKD và anh TTD.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 16 tháng 3 năm 2022 về việc yêu cầu ly hôn của chị TTKD.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 24 tháng 3 năm 2022 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Chị TTKD; cư trú tại: Số 323 gác 3 A, phường B, quận C, thành phố Hải Phòng;

Anh TTD; cư trú tại: Số 323 gác 3 A, phường B, quận C, thành phố Hải Phòng;

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 24 tháng 3 năm 2022 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 24 tháng 3 năm 2022, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị TTKD và anh TTD xây dựng gia đình với nhau trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường D (nay là phường B), quận C, thành phố Hải Phòng từ ngày 12 tháng 10 năm 2009. Trong quá trình chung sống, chị TTKD và anh TTD đã phát sinh nhiều mâu

thuẫn, nguyên nhân do tính cách và quan điểm sống không hợp nhau, nên chị TTKD và anh TTD thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Có 01 con chung là E, sinh ngày 22 tháng 11 năm 2010. Hai bên thỏa thuận, chị TTKD là người trực tiếp nuôi dưỡng con chung, cho đến khi con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo qui định của pháp luật. Việc cấp dưỡng nuôi con chung do hai bên tự thoả thuận với nhau, không yêu cầu Toà án giải quyết.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Trường hợp, người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

- Về tài sản chung: Hai bên tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về các vấn đề khác: Không có yêu cầu giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND quận Hồng Bàng;
- CCTHA Dân sự quận Hồng Bàng;
- UBND phường B,
quận C;
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thu Huyền